

## BIỂU PHÍ DỊCH VỤ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-APSC ngày 19/11/2020 của Tổng Giám đốc về việc ban hành **Biểu phí dịch vụ** và **Chính sách khách hàng ưu tiên**)

STT	Dịch vụ	Mức phí	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Mở tài khoản</b>	Miễn phí	
<b>II</b>	<b>Phí giao dịch chứng khoán niêm yết/đăng ký giao dịch</b>		
1	Cổ phiếu / chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm		Tính trên tổng giá trị giao dịch trong ngày
	Từ 100 triệu đồng trở xuống	0.30%	
	Từ trên 100 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	0.25%	
	Từ trên 1 tỷ đồng trở lên	0.20%	
2	Trái phiếu niêm yết	0.10%	
<b>III</b>	<b>Lưu ký</b>		Thu theo tháng
1	Chứng khoán chưa niêm yết	Miễn phí	
2	Cổ phiếu (CP), chứng chỉ quỹ (CCQ), chứng quyền có bảo đảm	0,27 đồng/cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, chứng quyền có bảo đảm/tháng	
3	Trái phiếu (TP) niêm yết	0.18 VNĐ/TP/tháng	
4	Phí chậm trả	Theo quy định của APSC tại từng thời điểm	
<b>IV</b>	<b>Chuyển khoản chứng khoán</b>		
1	Chuyển khoản chứng khoán bán thực hiện giao dịch qua SGDCK	0.3 VNĐ/ 1 chứng khoán/ 1 lần chuyển khoản/1 mã (tối đa không quá 300.000 VNĐ/ 1 lần/ 1 mã chứng khoán).	
2	Chuyển khoản chứng khoán tất toán tài khoản hoặc theo yêu cầu của NĐT	0.3 VNĐ/1 chứng khoán/1 lần chuyển khoản/ 1 mã chứng khoán Tối thiểu: 100.000 VNĐ/hồ sơ Tối đa: 300.000 VNĐ/mã CK	
3	Chuyển khoản chứng khoán cho, biếu, tặng, thừa kế Đối tượng nộp phí: bên nhận chuyển nhượng Mức giá tính phí: mệnh giá	0.2%/giá trị GD Tối thiểu: 100.000 đồng	Chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống GD (không bao gồm thuế TNCN theo luật định 0.1% GTGD)
4	Chuyển quyền sở hữu của cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng hoặc các trường hợp chuyển nhượng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận	0.2%/giá trị GD Tối thiểu: 100.000 đồng	Chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống GD (không bao gồm thuế TNCN theo luật định)
5	Chào mua công khai Đối tượng nộp phí: bên chào mua và bên bán Mức giá tính phí: giá giao dịch	Bằng mức phí giao dịch CK niêm yết	(Không bao gồm thuế TNCN theo luật định )

STT	Dịch vụ	Mức phí	Ghi chú
6	Chuyển khoản chứng khoán đăng ký lưu ký tại VSD nhưng chưa niêm yết Đối tượng nộp phí: bên chào mua và bên bán Mức giá tính phí: giá giao dịch	0.25%/giá trị giao dịch	(Không bao gồm thuế TNCN theo luật định )
7	Rút chứng khoán	100.000 VNĐ/lần	
<b>V</b>	<b>Dịch vụ tài chính hỗ trợ</b>		
	Ứng trước tiền bán chứng khoán	15%/năm Tối thiểu 50.000 VNĐ/ 1 lần ứng	Có thể thay đổi theo quy định của APSC tại từng thời điểm
<b>VI</b>	<b>Sửa lỗi giao dịch</b>	500.000 đồng/1 giao dịch sửa lỗi	
<b>VII</b>	<b>Đóng tài khoản</b>	100.000 VNĐ/lần	
<b>VIII</b>	<b>Dịch vụ khác</b>		
1	Môi giới mua bán chứng khoán OTC	0.5%/giá trị giao dịch	
2	Chuyển nhượng CP trong trường hợp APSC quản lý cổ đông theo ủy quyền của tổ chức phát hành	0.25%/giá trị giao dịch Tối thiểu: 100.000 VNĐ Tối đa: 10.000.000 VNĐ	Không bao gồm thuế TNCN theo luật định
3	Cấp lại sổ/giấy chứng nhận sở hữu cổ phần trong trường hợp APSC quản lý cổ đông theo ủy quyền của tổ chức phát hành	100.000VNĐ/1 lần	
4	Chuyển quyền sở hữu theo thỏa thuận cho, biếu, tặng, thừa kế	200.000VNĐ/1 lần	Không bao gồm thuế TNCN theo luật định
5	Phong tỏa tài khoản, phong tỏa hoặc cầm cố chứng khoán theo yêu cầu	200.000VNĐ/lần	
6	Cung cấp sao kê tài khoản bán cứng	30.000VNĐ/bản	
7	Xác nhận số dư tài khoản (tiền, chứng khoán) theo yêu cầu của NĐT	50.000VNĐ/bản	
8	Dịch vụ SMS thông báo biến động tăng/giảm số dư tiền, TB ứng trước tiền bán chứng khoán, TB nhận tiền cổ tức, nhận cổ phiếu, Thanh toán tiền mua CK phát hành thêm.	5.500 VNĐ/ tháng	Đã bao gồm VAT
9	Dịch vụ SMS thông báo kết quả giao dịch khớp lệnh và các TB khác ( không bao gồm các loại SMS đã liệt kê ở mục VIII.8)	Miễn phí	

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN HOÀNG NAM**

